

Số: *07*/2020/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *28* tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chi tiết thực hiện Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, thân nhân của người có công với cách mạng cư trú tại tỉnh Hà Giang được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh (sau đây viết là Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND), gồm:

a) Người dân tộc thiểu số.

b) Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật.

c) Người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp: Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp; Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất ở kết hợp kinh doanh, dịch vụ mà phải di chuyển chỗ ở.

d) Thân nhân người có công với cách mạng là cha đẻ, mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi); người có công nuôi dưỡng liệt sỹ.

2. Đơn vị, doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND, gồm:

a) Đơn vị, doanh nghiệp đưa người lao động của tỉnh Hà Giang đi làm việc tại nước ngoài theo thỏa thuận là các đơn vị, doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ tư vấn, tuyển chọn và đưa người lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới giữa tỉnh Hà Giang, Việt Nam và các địa phương phía Trung Quốc.

b) Đơn vị, doanh nghiệp đưa người lao động của tỉnh Hà Giang đi làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh là các đơn vị, doanh nghiệp có chức năng hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh (Đơn vị hoạt động dịch vụ việc làm là Trung tâm dịch vụ việc làm được UBND tỉnh Hà Giang quyết định thành lập theo quy định tại Nghị định số 196/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ; Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm là doanh nghiệp được UBND tỉnh Hà Giang cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định tại Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/5/2014 và Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).

3. Đối tượng không áp dụng hỗ trợ theo Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND, gồm:

a) Người lao động đã được thụ hưởng chính sách hỗ trợ lao động đi làm việc ngoài tỉnh, đi làm việc ở nước ngoài quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND ngày 14/7/2012 của HĐND tỉnh (Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND) và Quyết định số 2748/2012/QĐ-UBND ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành quy định hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị quyết 47/2012/NQ-HĐND ngày 14/07/2012 của HĐND tỉnh Hà Giang về một số chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội; lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới đã thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/2/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án thí điểm lựa chọn doanh nghiệp đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới (Quyết định số 352/QĐ-UBND).

b) Đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới và đưa lao động đi làm việc ngoài tỉnh (với số lao động đơn vị tư vấn, đưa đi) đã được hỗ trợ để tuyên truyền, tư vấn, giáo dục định hướng cho người lao động theo Quyết định số 352/QĐ-UBND và Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND.

Điều 2. Điều kiện, trình tự thực hiện hỗ trợ

1. Hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Điều kiện hỗ trợ:

Đã có hộ chiếu hoặc giấy thông hành và đã ký kết hợp đồng đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài với doanh nghiệp xuất khẩu lao động, đơn vị được tỉnh cho phép đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài hoặc sau khi đã được phía Trung Quốc đồng ý tiếp nhận để sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận.

b) Hồ sơ đề nghị gồm:

- Người lao động viết Giấy đề nghị hỗ trợ kinh phí ban đầu để đi làm việc ở nước ngoài có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi người lao động cư trú (mẫu số 01).

- Bản sao hộ chiếu hoặc giấy thông hành.

- Bản sao hợp đồng đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài hoặc thông báo của đơn vị, doanh nghiệp hoạt động đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo thỏa thuận để lao động đi Trung Quốc làm việc.

c) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

Người lao động gửi hồ sơ đến doanh nghiệp hoặc đơn vị đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài (với lao động đi làm việc theo Thỏa thuận), gửi hồ sơ đến UBND cấp xã (đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài); doanh nghiệp, đơn vị, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ và phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và trình UBND cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ và chuyển tiền về cho doanh nghiệp, đơn vị hoặc UBND cấp xã để chi hỗ trợ người lao động.

2. Hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ngoài tỉnh

a) Điều kiện được hỗ trợ:

Sau khi có xác nhận của doanh nghiệp về thời gian làm việc của người lao động (thời gian làm việc đủ 3 tháng trở lên).

b) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

- Người lao động làm Giấy đề nghị hỗ trợ có xác nhận của UBND cấp xã nơi lao động cư trú (mẫu số 01).

- Giấy xác nhận đã làm việc tại doanh nghiệp từ đủ 3 tháng trở lên của doanh nghiệp (mẫu số 02).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

- Người lao động gửi hồ sơ đến UBND xã nơi người lao động cư trú.

- UBND xã tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ của người lao động gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và trình UBND cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ; UBND cấp xã nơi người lao động cư trú thực hiện chi hỗ trợ người lao động.

3. Hỗ trợ đơn vị, doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

- Đối với các đơn vị đưa người lao động đi làm việc theo thỏa thuận: Công văn đề nghị thanh toán kèm theo danh sách người lao động (có chữ ký của người lao động và xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp huyện nơi người lao động cư trú).

- Đối với các đơn vị đưa lao động đi làm việc ngoài tỉnh: Công văn đề nghị thanh toán kèm theo danh sách người lao động, xác nhận của doanh nghiệp tiếp nhận lao động đến làm việc (mẫu số 03).

b) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

- Đơn vị đưa lao động đi làm việc theo thỏa thuận của tỉnh và đi làm việc ngoài tỉnh (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh): Gửi hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình UBND cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ.

- Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh: Gửi hồ sơ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ.

Điều 3. Kinh phí hỗ trợ

1. Lập dự toán, phân bổ dự toán

a) Lập dự toán:

Hằng năm, căn cứ kế hoạch đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh, kết quả thực hiện của năm trước và ước thực hiện của năm hiện hành, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc tại nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh gửi cơ quan Tài chính, cụ thể:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện. Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp cùng với dự toán thu, chi ngân sách huyện báo cáo UBND huyện ký gửi Sở Tài chính, sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (hỗ trợ đối với đơn vị đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Thỏa thuận và đi làm việc ngoài tỉnh, trừ phần dự toán cấp huyện đã lập) gửi sở Tài chính.

- Sở Tài chính căn cứ dự toán do các huyện, đơn vị lập có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh cân đối nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ.

b) Phân bổ và giao dự toán:

Ngân sách cấp tỉnh cấp bổ sung trong năm theo thực tế phát sinh đối với nội dung chi: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (gồm cả lao động đi làm việc theo Thỏa thuận); hỗ trợ cho lao động đi

làm việc ngoài tỉnh; đơn vị đưa lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận và làm việc ngoài tỉnh.

2. Phương thức cấp phát

a) Cấp huyện:

- Căn cứ quyết định hỗ trợ của cấp có thẩm quyền, Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND cấp huyện quyết định tạm cấp kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp kinh phí về UBND cấp xã để chi trả chính sách hỗ trợ cho: Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; lao động đi làm việc ngoài tỉnh; chuyển kinh phí về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ tổ chức đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo thỏa thuận với phía Trung Quốc và làm việc ngoài tỉnh (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh).

- Căn cứ quyết định tạm cấp kinh phí của UBND cấp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo UBND cấp huyện trình UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí thực hiện hỗ trợ (qua Sở Tài chính).

- Căn cứ báo cáo của cấp huyện, Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét cấp kinh phí cho các huyện, thành phố.

b) Cấp tỉnh: Căn cứ quyết định hỗ trợ của UBND tỉnh, Sở Tài chính cấp bổ sung kinh phí thực hiện hỗ trợ cho Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh (nguồn kinh phí không thường xuyên).

3. Quyết toán kinh phí

a) Kinh phí thực hiện hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc tại nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh được quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

b) Quyết toán chi theo mục lục ngân sách Nhà nước, cụ thể như sau:

- Hỗ trợ người lao động: Hạch toán, quyết toán vào chương, loại, khoản tương ứng, mục 7100, tiểu mục 7149.

- Hỗ trợ đơn vị đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Thỏa thuận và làm việc ngoài tỉnh: Hạch toán, quyết toán vào chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng, mục 8000, tiểu mục 8049.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo UBND tỉnh về tình hình phân bổ, giao dự toán và cấp phát kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ 6 tháng và hằng năm.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các ngành, các huyện, thành phố thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quyết định.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND và Quyết định này trên địa bàn tỉnh định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo các phòng chức năng, UBND cấp xã tổ chức thực hiện có hiệu quả quy định về hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh theo Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND và Quyết định này.

- Trong khi tỉnh chưa bổ sung kinh phí, UBND cấp huyện tạm cấp kinh phí từ ngân sách huyện để kịp thời chi trả hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài, người lao động đi làm việc ngoài tỉnh; đơn vị đưa người lao động của tỉnh đi làm việc tại nước ngoài theo thỏa thuận và làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo UBND tỉnh định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất về kết quả thực hiện hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh theo Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND và Quyết định này về tỉnh (qua sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp chung).

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Thực hiện nhiệm vụ được giao theo các điều quy định nêu trên.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai và thực hiện hỗ trợ người lao động; đơn vị, doanh nghiệp theo đúng quy định.

5. Các đơn vị có liên quan

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ, thủ tục và sử dụng kinh phí được hỗ trợ theo đúng nội dung hỗ trợ.

- Thực hiện việc thanh toán, quyết toán các khoản kinh phí được hỗ trợ với cơ quan cấp phát kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2020.

2. Người Lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đi làm việc ngoài tỉnh; doanh nghiệp, đơn vị đưa lao động đi làm việc ngoài tỉnh, đưa lao động đi làm việc theo Thỏa thuận giữa tỉnh Hà Giang với phía Trung Quốc trước ngày Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND có hiệu lực mà chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo Điều 7 Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về một số chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Quyết định số

352/QĐ-UBND ngày 27/2/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án thí điểm lựa chọn doanh nghiệp đưa lao động tỉnh Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận được tiếp tục xem xét hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND.

3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - TBXH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, KTTH, NCPC, VHXH. *EM*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... thángnăm

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Hỗ trợ.....

Theo Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang

Kính gửi:.....

- Họ và tên:.....; Năm sinh.....; Nam (nữ):.....
- Số Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước:.....; Ngày cấp.....; Nơi cấp.....
- Nơi đăng ký hộ khẩu cư trú:.....
- Chỗ ở hiện nay:.....
- Điện thoại liên hệ:.....

Căn cứ Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh; căn cứ Quyết định số /2020/QĐ-UBND ngày / /2020 của UBND tỉnh Hà Giang về việc Quy định hướng dẫn chi tiết thực hiện Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh.

Tôi đề nghị.....xem xét, để được hỗ trợ theo quy định tại điểm.....khoản..... Điều..... Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND.

Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ là:.....
(Viết bằng chữ))

Hồ sơ gửi kèm gồm có:.....
.....
.....

Tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

Xác nhận của UBND cấp xã
(Ký tên, đóng dấu)

Trưởng thôn/bản
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... thángnăm

XÁC NHẬN

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp.....

.....

- Địa chỉ nơi doanh nghiệp đóng trụ sở:.....

.....

- Điện thoại liên hệ:; fax:.....

Xác nhận Ông(Bà).....sinh năm.....

Nơi cư trú trước khi đến làm việc tại doanh nghiệp:.....

.....

Đã làm việc tại doanh nghiệp, từ ngày.....thángnăm.....theo Hợp đồng lao động sốHĐLĐ ký ngày / / hiện tại Ông(Bà)..... đang làm việc tại doanh nghiệp./.

THỦ TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... thángnăm

XÁC NHẬN

**Đơn vị (tổ chức)
đã đưa người lao động Hà Giang đến làm việc tại doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp.....

- Địa chỉ nơi doanh nghiệp đóng trụ sở:.....

- Điện thoại liên hệ:; fax:.....

- Xác nhận đơn vị (tổ chức):.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại.....; fax.....

Do Ông (bà).....làm đại diện.

Đã cung ứng và đưa.....lao động của tỉnh Hà Giang về làm việc tại doanh nghiệp (chi tiết về danh sách lao động có biểu kèm theo)./.

THỦ TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)